

## **NHỮNG BỨC THƯ BÊN LỀ**

### **Bức Thư 47**

*Gửi H. P. B.*

Phu Nhân Thân Mến.

Tôi xin gửi kèm sau đây tiền đặt mua *tạp chí Nhà Thông Thiên Học* cho năm tới. Tôi hầu như không cần phải nói cho bà biết tôi đánh giá cao biết chừng nào tờ báo của bà mà tôi luôn luôn học hỏi được một điều gì từ đó.

Với tư cách là hội viên (bản thân tôi và mẹ tôi) của Hội Thông Thiên Học Anh quốc, tôi xin chọn cơ hội này để nói rằng tôi tin vào những ý kiến riêng tư về tôn giáo của những cá nhân không dẫn tới việc ly khai khỏi hội khai sinh ra nó, vì tôi không thể quan niệm được việc khi làm như thế ta sẽ thực hiện một bước thụt lùi và không có cơ may nào được giác ngộ thêm nữa.

Dĩ nhiên là chúng tôi đã đọc bức thư của Đại tá Olcott ngỏ lời với các hội viên của Hội Thông Thiên Học Anh quốc và tán thành quan điểm mà nó nêu ra.

Phu nhân thân mến, xin bà vui lòng nhận nơi đây lời chúc chân thành tốt đẹp của chúng tôi. Mong sao bà thành công trong công việc vất vả của bà.

Kính thư

FRANCESCA ARUNDALE <sup>[1]</sup>

ĐÂY LÀ MỘT NHÀ THÔNG THIÊN HỌC TỐT BỤNG, THÀNH KHÂN, MỘT THÂN BÍ GIA MÀ CON NÊN TÌM CÁCH HỢP TÁC.

Chon sư K. H.

### **Bức Thư 48**

*Gửi G. Soobiah Chetty.*

Tốt hơn là con nên tới. Cho ta gửi *lời cảm ơn* cha con. Ông ấy đã làm tất cả những gì có thể làm được và không thể làm được gì hơn nữa.

Chon sư K. H.

### **Bức Thư 49**

*Gửi H. P. B.*

Sẽ lại tới ngày mà y đâm ra mù quáng, một lần nữa y sẽ ngoảnh mặt đi khi đối diện với chân lý chói lọi.

Chon sư M .:

---

<sup>[1]</sup> Là dì và mẹ nuôi của G. S. Arundale

**Bức Thư 50**

*Gửi C. W. Leadbeater.*

Hãy can đảm lên. Ta rất hài lòng về con. Con hãy giữ kín ý định của mình và hãy tin vào trực giác tốt đẹp hơn của con. Kẻ tiểu nhân đã *thất bại* và sẽ phải chịu quả báo. Trong khi chờ đợi, con hãy im lặng.

Chơn sư K. H.

## **BỨC THƯ NĂM 1870**

### **Bức Thư 51**

Gửi Quý Phu Nhân Rất Danh Giá  
Nadyéjda Andréewna Fadeew.  
ở Odessa.

Những thân nhân quý tộc của bà H. P. Blavatsky chẳng việc gì phải lo nghĩ. Con gái và cháu gái của họ chưa từ trần đâu. Bà vẫn còn sống và muốn nói cho mọi người mà bà thương yêu biết rằng bà vẫn khỏe mạnh và rất hạnh phúc ở nơi ẩn dật xa xăm không ai biết tới mà bà đã chọn cho bản thân mình. Bà đã bị đau ốm nhiều, nhưng hiện nay không còn đau ốm nữa. Nhờ được Đức Thế Tôn Sangyas che chở, bà đã tìm được những người bạn tận tụy, chăm sóc bà cả về mặt thể chất lẫn tâm linh. Vì vậy quý phu nhân trong nhà bà nên bình tâm. Chỉ cần 18 tháng trôi qua nữa thôi thì thế nào bà cũng trở về với gia đình.

**BÀN VỀ VIỆC SỬ DỤNG  
NHỮNG BỨC THƯ  
CỦA CÁC TÁC GIẢ T. T. H**

## Bức Thư 52

*Gửi Mohini M. Chatterjee.*

Mohini thân mến, nếu muốn hoặc là thấy cần thiết, con có thể sử dụng – trong quyền ‘Con Người’<sup>[1]</sup> hoặc trong bất kỳ quyển sách nào khác mà con có cơ may hợp tác – bất cứ điều gì mà ta đã nói về Giáo Lý Bí Truyền của chúng ta trong bất kỳ bức thư nào gửi cho các ông Hume hoặc Sinnett. Những phần này vốn riêng tư chưa bao giờ được họ cho phép bất kỳ người nào sao chép lại; còn những phần nào đã được sao chép như thế thì do chính sự kiện đó đã trở thành tài sản của Thông Thiên Học. Ngoài ra, những bản sao chép các bức thư của ta – dù sao đi nữa là những bức thư có chứa *những giáo huấn* của ta – đã luôn luôn được ta ra lệnh gửi tới cho Damodar và Upasika, và một số những phần trong đó thậm chí đã được sử dụng trong *tạp chí Nhà Thông Thiên Học*. Con được toàn quyền ngay cả sao chép chúng từng chữ một mà không cần dùng tới dấu trích dẫn – con trẻ ơi, ta sẽ không gọi điều này là ‘đạo văn’ đâu. Con thừa biết rằng theo quan điểm đúng đắn, thì đó chỉ là việc biểu diễn những ý tưởng *đặc sắc* của một người khác, một câu độc lập nào đó, một tư tưởng mà phần rút gọn hoàn chỉnh cũng có thể được xây dựng thành một châm ngôn hoặc cách ngôn minh triết; điều này có thể cấu thành cái mà người ta coi là *sự đạo văn* nghĩa là việc ăn cắp vật ‘sở hữu trí tuệ’ của một người khác. Không có một quyển sách nào chỉ là hình bóng của một quyển sách khác, rất thường đó là hình ảnh cụ thể của *thể tinh vi* của quyển sách trong một tác phẩm khác cũng bàn về vấn đề này hoặc vấn đề tương tự. Ta hoàn toàn đồng ý với tiến sĩ Cromwell khi ông bảo rằng ‘tài năng thực sự sẽ trở nên đặc sắc nơi chính hành vi dẫn thân vào những ý tưởng của người khác’, thậm chí thường *chuyển đổi được cận bã* của những tác giả trước kia thành ra quặng vàng sáng lấp lánh trên thế gian với vai trò là sự sáng tạo đặc thù của chính mình. ‘Từ một loạt những tiểu thuyết diễm tình quá quắc và ủy mị của y, Shakespeare đã lấy ra được bố cục, những nhân vật, chính đa số tình tiết của những vở kịch đã làm rạng danh ông với vai trò là một nhà văn *đặc sắc*, xuất chúng hơn hẳn mọi người khác trong biên niên sử văn chương’.

Như vậy chẳng những con (một đệ tử của ta) mà bất kỳ người nào khác đều có trọn quyền rút ra bất cứ điều gì, nguyên trang, nếu thấy cần thiết từ bất kỳ bức thư nào được sao chép của ta rồi chuyển đổi ‘cận bã’ của chúng thành ra quặng vàng ròng, miễn là y đã thấu triệt được tư tưởng trong đó. Con hãy đưa bức thư này cho L. C. H.<sup>[2]</sup> coi, ta cũng bảo bà giống như vậy.

Chon su K. H.

<sup>[1]</sup> Xem chú thích.

<sup>[2]</sup> Bà Laura C. Holloway.

**TƯƠNG LAI CỦA  
HỘI THÔNG THIÊN HỌC**



### Bức Thư 53

Con vẫn còn phải học biết rằng *chùng nào trong Hội Thông Thiên Học còn có ba người xứng đáng với sự ban phúc của Đấng Thế Tôn* <sup>[1]</sup>, thì Hội không thể bị diệt vong được.

Chơn sư M.

---

<sup>[1]</sup> Đức Phật Thích Ca.

## **NHỮNG BỨC THƯ BỔ SUNG**

### **Bức Thư 54**

*Gửi H. S. Olcott.*

Bà ta có một chất dịu dàng, trung thực và thành thật. Ước gì ở Luân đôn có thêm được một quyền năng tinh thần giống bà như vậy. Hãy dạy dỗ bà và chăm sóc bà.

*(Ký tên bằng một chữ không rõ)*

Hãy bảo bà, ta đã nhiều lần hiện diện cùng với bà ở Tổng Hành Dinh.

### **Bức Thư 55**

*Gửi một hội viên.*

Olcott đã đúng. Huynh – của chúng ta đã làm nhiều điều để lập nên Chi bộ ở Calcutta và đã toàn tâm toàn ý làm như vậy. Thế nhưng huynh ấy phải làm một điều gì thêm nữa trước khi có thể hi vọng được phước báu <sup>[1]</sup>. Huynh đó phải làm cho thắm nhuần tinh thần Khảo cứu Thông Thiên Học một cách độc lập vào mỗi chi bộ mới, để khiến cho các hội viên bắt đầu làm việc như thể các nhà Sáng lập Hội không còn sống nữa và gánh nặng tiếp tục phong trào Thông Thiên Học hoàn toàn do họ đảm đương. — đã có một cơ may. Chẳng biết huynh ấy có chấp nhận sứ mệnh này không?

Chơn sư M . .

### Bức Thư 56

*Gửi một hội viên.*

Việc thường xuyên có một ý thức lệ thuộc một cách hèn hạ vào một Đấng Thiêng liêng mà mình coi là nguồn quyền năng duy nhất khiến cho con người mất đi mọi lòng tự tin, động cơ thúc đẩy hoạt động và sáng kiến. Sau khi đã bắt đầu bằng việc tạo ra một người cha dẫn dắt mình, y trở nên giống như một đứa trẻ con và vẫn còn như thế mãi cho tới lúc tuổi già, cứ trông mong được cha dẫn dắt trong những biến cố nhỏ nhất cũng như lớn nhất của cuộc đời. Đối với câu châm ngôn ‘Hãy tự giúp mình, rồi Trời sẽ giúp’, y thuyết giải rằng khi nào có một nhiệm vụ với kết quả có lợi cho chính mình, thì y tin rằng điều đó chỉ dành cho chính mình thôi, còn khi việc đó bị thất bại, thì y đổ thừa đó là ý Chúa. Những nhà Sáng lập không hề cầu nguyện với một Đấng Thiêng liêng nào. Khi bắt đầu có Hội Thông Thiên Học và từ đó trở đi cũng chẳng cầu xin ngài giúp đỡ. Vậy liệu có ai trông mong chúng tôi sẽ trở thành những bà mẹ đỡ đầu cho Hội Thông Thiên Học Bengal được không? Liệu chúng tôi có giúp đỡ những người Sáng lập không? Không đâu, họ phải được giúp đỡ do cảm hứng của lòng tự tin và phải được cấp dưỡng do sự tôn trọng nhân quyền, lòng ái quốc của họ đối với danh dự quốc gia đã từ lâu bị chà đạp xuống tận bùn đen dưới gót chân của những đứa con nhu nhược và lười biếng, thờ ơ với kẻ thù của tổ quốc và chẳng đếm xỉa gì tới danh dự quốc gia đang hấp hối . . . Tội lỗi của con ư? Tội lỗi lớn nhất là con đã gán cho Thượng Đế của mình nhiệm vụ chuộc tội thay cho con. Đây không phải là lòng sùng đạo đáng tin cậy mà là một sự nhu nhược ích kỷ và lười biếng. Mặc dù lòng hiếu danh có thể thì thảo nói điều ngược lại, song con chỉ nên chú ý tới lương tri của mình thôi.

Chon sur M .:

### Bức Thư 57

*Gửi A. G.*

Gửi A. G. – trên cương vị là người dẫn dắt những bài diễn thuyết của ông, xin chúc phúc cho ông để ông có thể làm việc hữu hiệu hơn nữa ngõ hầu phục sinh được bà mẹ đã sa đọa của mình là nước Ấn Độ.

Tzigadze (*ký tên bằng một chữ không rõ*)

A. G.

Dobbspett

Ngày 24 tháng 4 năm 1883.

### Bức Thư 58 A

*Gửi H. P. B.*

Gửi Upasika:

Khi con biện hộ cho bà ta mà nay tên là M. C. tối hôm qua con có được nghe nói rằng bà sẽ chẳng bao giờ cho bất kỳ người nào trong chúng ta có một cơ may nữa. Bức thư mà ta

sao chép những điều bà viết, và đính kèm *nguyên văn* ở đây, cho con thấy nói như vậy có nghĩa là gì. Con đã lấy đi của bà ta một thứ đồ chơi, một kẻ yêu bà tha thiết, nhưng bà lại ghét y và muốn chứng tỏ điều đó với con. Nỗ lực đầu tiên của bà là khiến cho Thomas B. Harbottle ngoảnh mặt đi với con. Với tính cách giống như tất cả những người đã làm bôn phận của mình một cách vị tha, con chẳng sợ bao nhiêu – nhưng bà sẽ ra sức làm mất uy danh của Hội Thông Thiên Học. Hãy đưa cho A. K. <sup>[1]</sup> xem Bức thư này để cho trực giác cao cấp của y giúp y thấy được bà ta là cái loại đàn bà nào. Bà ta sẽ không hối hận như con hi vọng đâu, và chỉ có cái chết mới có thể cứu được bà ta.

Chon sư K. H.

### Bức Thư 58 B

*Thư của Mabel Cook (nhũ danh Collins) gửi ông Harbottle  
do Chon sư K. H. sao chép lại.*

Tôi rất biết ơn ông vì đã cho tôi biết quan điểm riêng của ông và thật ra cũng vì bức thư của ông nữa.

Có một người trong Trường Bí Giáo <sup>[2]</sup> (?) mà tôi rất quan tâm và cuộc đời của y tôi e rằng đã bị hủy hoại hoàn toàn. Đây là một người mà tôi biết, ông có một mối tình thân hữu nào đó, chắc chắn là ông có thể đoán ra ý tôi muốn nói tới ai. Ước gì ông có thể được y tin cậy để tránh cho y khỏi bị ma túy mê hoặc giống như một số người khác đã bị vậy. Tôi là một hội viên Hội Thông Thiên Học. Tôi vẫn còn là hội viên ngay cả khi tôi viết quyển ‘Ánh Sáng Trên Đường Đạo’. Tôi đã rời Chi bộ B. <sup>[3]</sup> vì tôi đã mất trọn niềm tin vào Chi trưởng.

Kính thư,  
Mabel Cook

### Bức Thư 59

**(Bức thư cuối cùng được viết năm 1900, nhận được 9 năm sau khi H. P. B. đã qua đời)**

*Gửi Annie Besant*

Một nhà thông linh và một nhà khí công đã bối rối vì những cơn bốc đồng của hội viên. Hội Thông Thiên Học cùng với các hội viên của mình đang dần dần tạo ra một tín điều. Một ngôn ngữ Tây Tạng có nói ‘Sự cả tin sinh ra sự cả tin và cuối cùng là sự đạo đức giả’. Mấy ai có thể biết được một điều gì đó về chúng tôi. Họ chỉ tổ biến chúng tôi thành những ngẫu tượng để van vái chúng tôi phù hộ cho họ . . . Việc một số người tha thiết mong muốn thấy Upasika tái sinh ngay tức khắc đã làm dấy lên một ý tưởng lầm lạc Hảo huyền. Upasika có những công việc hữu ích để làm ở các cõi cao và không thể tái sinh ngay tức khắc như vậy. Hội Thông Thiên Học phải vững vàng đi tiên phong bước vào thế kỷ mới . . . không ai có quyền tự cho mình vượt lên trên một người đệ tử hoặc lương tâm của y. Không được phép yêu cầu y tin tưởng điều gì đó . . . Đỉnh cao của đợt sóng tiến bộ tri thức phải được duy trì và

<sup>[1]</sup> Tiến sĩ Archibald Keightley.

<sup>[2]</sup> A. K. – Chủ giải của Chon sư K. H.

<sup>[3]</sup> Chi bộ Blavatsky mà H. P. B. là Chi trưởng.

hướng dẫn thành ra đỉnh cao Tâm linh. Ta không được buộc nó biến thành những đức tin và sự sùng bái đầy xúc cảm. Tinh hoa tư tưởng cao thượng của tập thể hội viên phải dẫn dắt mọi hành động trong Hội Thông Thiên Học . . . Chúng ta chẳng bao giờ thử ra sức lấy ý chí của mình đè bẹp ý chí của người khác. Khi có dịp thuận lợi, chúng ta phóng thích những ảnh hưởng nâng cao tác động vào nhiều người khác nhau theo những cách thức khác nhau. Chính khía cạnh tập thể của nhiều tư tưởng như thế mới có thể ban cho ta nốt nhạc đúng đắn để mà hành động. Chúng ta không ưu ái bất kỳ người nào. Cách sửa chữa sai lầm tốt nhất là xem xét mọi sự kiện chủ quan và khách quan một cách cởi mở và trung thực . . . Lời giả nhân giả nghĩa trung thành với các ‘Chơn sư’ phải bị dẹp đi một cách lặng lẽ mà quả quyết. Hãy tận tụy phụng sự cho đáng Chơn linh Tối thượng mà mỗi người chúng ta là một bộ phận. Chúng ta làm việc một cách vô danh và âm thầm, việc liên tục nhắc tới chúng ta và lập đi lập lại tên tuổi chúng ta chỉ làm dấy lên một bầu hào quang hỗn loạn cản trở công việc của chúng ta . . . Số phận của Hội Thông Thiên Học phải là nền tảng của các tôn giáo trong tương lai của nhân loại. Để hoàn thành được mục đích này những vị lãnh đạo phải dẹp sang một bên nhược điểm của mình là cứ thích những hình thức và nghi lễ thuộc bất kỳ tín điều đặc thù nào và tự khoe khoang mình là những nhà Thông Thiên Học chân chính cả về tư tưởng bên trong lẫn sự tuân thủ giới luật bên ngoài. Thử thách lớn nhất cho các con vẫn còn nằm ở tương lai. Chúng ta đang giám sát các con, nhưng các con phải phô bày ra mọi sức mạnh của mình.

Chơn sư K. H.

### Bức Thư 60

Gửi H. P. B.

Đó là những lý do tại sao ông ta <sup>[1]</sup> vẫn còn đôi khi cảm thấy Chơn sư M., thì ông ta không bao giờ cảm thấy ta hoặc lắng nghe ta nói hoặc nghe nói về ta mặc dù tư tưởng của ông đã lang thang thêm một lần nữa qua những khung cảnh này và căn nhà này mà con đã từng để ông làm quen . . . Ông cũng chưa bao giờ hiểu được hệ biểu tượng ẩn tàng nơi sự hiện diện con cạp của ta hoặc sự hiện diện con voi của – <sup>[2]</sup>. Có một lúc mà người ta dự tính gây ấn tượng lên tâm trí của ông ta. Con cạp tức là *thế gian*, có thể đã bị cả hai các con chế ngự được, chẳng khác gì ta đã thuần hóa được con cạp của ta, còn con voi là hình tư tưởng của ông ta (Olcott) nếu ông ta vẫn còn ở trong vùng mà chúng ta vạch ra cho ông. Nhưng ông đã tỏ ra nhu nhược về mặt đạo đức cũng như yếu đuối về mặt thể chất vào cái ngày mà Yakoob mời ông băng ngang qua vực thẳm đầy nước.

(Hãy bảo cho ông vấn đề mà Olcott đặt ra cho ta – <sup>[3]</sup>). Ông muốn biết tại sao ư? Bởi vì Hội đã thoát khỏi tầm kiểm soát của chúng ta và chúng ta đã trả tự do cho nó – chúng ta không muốn ai làm nô lệ cho mình một cách miễn cưỡng. Ông ta bảo rằng ông ta đã cứu được nó phải không? Ông đã cứu được cơ thể của nó, nhưng vì quá sợ sệt cho nên ông đã để cho linh hồn của nó trốn thoát. Và giờ đây nó chỉ còn là một cái xác không hồn, một bộ máy cho đến nay vẫn còn chạy tốt, nhưng sẽ rơi rụng ra thành từng mảnh khi ông ra đi. Trong số ba mục đích của Hội, người ta chỉ còn chú ý tới mục đích thứ hai, không còn tình huynh đệ nữa, Hội cũng chẳng còn là một đoàn thể mà Đáng Chơn linh vượt ngoài Rặng núi Vĩ đại cứ ưu tư trên đoàn thể đó. Lòng tử tế và tình yêu hòa bình của ông ta thật lớn lao và thật noi theo

<sup>[1]</sup> H. S. Olcott

<sup>[2]</sup> Trong nguyên bản đề y nguyên như vậy.

<sup>[3]</sup> Chữ phía sau không rõ. Đó là chữ cuối cùng bị ép lại theo đường xiên ở cuối dòng, và vì H. P. B. viết bằng bút chì cho nên chữ này tem lem đến nỗi không thể đoán ra được.

giương Đức Phật Thích Ca, nhưng ông đã áp dụng sai lầm lòng tử tế đó; ông ta đã dùng nó để làm lợi cho một đối tượng không xứng đáng – một người có linh hồn tràn đầy những cặn bã, rơi rớt từ những linh hồn độc ác của những người khác, linh hồn người này còn tràn đầy mũ rịn ra từ những vết thương của người khác. Tôn vinh một kẻ ác độc thì cũng giống như cho kẻ đang sốt uống rượu mạnh. Bánh mì mà kẻ đó (C. Oakley) <sup>[1]</sup> ăn, mái nhà che chở cho kẻ đó, những ‘vinh dự của Hội’, dù nhỏ nhất nhưng vẫn được rải rác ban cho y, bởi chính người mà y tìm cách hủy diệt ngay từ khi y bước vào Adyar, tất cả những điều đó đều do Henry lấy của người khác – rất có thể là lấy của chính mình, cái người xứng đáng với mọi điều đó, nhưng không còn được dành cho một chỗ đứng nào bên cạnh Olcott. Đây là lỗi của Olcott. Không có điều gì tai hại nếu ta làm cho kẻ bị khốn khổ mà không ràng buộc y bằng lòng biết ơn, nhưng y không được phép tự cho rằng mình có sự thật và có danh dự, và không được cung cấp cho y phương tiện để tiên hành âm mưu ghê tởm của mình, một khi mà y đã đứng thú tội trước mặt Henry – ‘hiện nguyên hình là con thú đội lốt rong rêu’. Dưới mắt chúng ta không có tội ác nào tồi tệ hơn sự vô ơn bạc nghĩa và sự bất công, và việc thấy một người chịu đựng chúng mà không phản kháng thì cũng chẳng khác gì thấy y đồng lõa một cách tiêu cực với chúng. Chính sách này đã gây nhiều thiệt hại cho tinh thần của Hội và sự phát triển của nó còn hơn nhiều bà Coulomb có thể làm được. Đó là vì khi để cho một người ở lại Tổng Hành Dinh trong vòng 4 năm mà bất cứ khi viết một bức thư nào cho một hội viên Thông Thiên Học đều kèm theo đó một mũi tên bắn trúng đích theo kiểu ăn không được thì đập đổ chống lại vị Hội trưởng Sáng lập hoặc người đồng Sáng lập Hội, thì Henry đã phê chuẩn cho những lời vu khống của y. Cứ thử nghĩ mà xem người Pháp, người Mỹ, người Đức tháng nào cũng nhận được những bức thư như thế thì họ đang chứng kiến điều mà một trong những người lãnh đạo Hội Thông Thiên Học viết ra. Chắc chắn là H. S. O. vẫn tại chức chỉ vì ông đã đặc cử suốt đời còn đúng là H. P. B. đã bị đá ra khỏi Adyar. Thế thì bây giờ bà ở đâu? Chẳng mấy ai nhắc tới tên tuổi bà nữa, bà đã bị lãng quên và đi rồi, người ta bảo chúng ta rằng các ‘Chon sư’ có liên lạc thư từ trực tiếp với C. O. – nay là đại diện *chân chính* của các ngài ở Madras – S. R. <sup>[2]</sup> v.v. . . Chon sư còn mỉm cười nói thêm, thật là một Nghiệp quả kỳ lạ. Henry sợ nếu cắt đứt với C. O. thì mình sẽ mất liên lạc với S. R. và N. C. <sup>[3]</sup>, thế mà nay ông lại mất liên lạc với N. C. và S. R. đến nỗi bắt buộc phải dùng C. O., ai trong hai người này là ác thần, chúa trùm?

---

<sup>[1]</sup> A. J. Cooper Oakley.

<sup>[2]</sup> T. Subba Row

<sup>[3]</sup> Tiến sĩ Neild Cook.